

BÁO CÁO**Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/06/2022)

Đơn vị: Tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	MSN120008	3 năm	04/11/2020	04/11/2023	500	7,49	0	23,37	500	7,49

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/06/2022)

Đơn vị: 100,000 VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
I. Nhà đầu tư trong nước						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	70,852	1.42%	70,852	1.42%
c) Công ty chứng khoán	199,636	3.99%	(142,492)	(2.85%)	57,144	1.14%
d) Công ty Bảo hiểm	689,655	13.79%	-	-	689,655	13.79%
đ) Các tổ chức khác	194,726	3.89%	(29,181)	(0.58%)	165,545	3.31%
2. Nhà đầu tư cá nhân	3,912,393	78.24%	100,821	2.02%	4,013,214	80.26%
II. Nhà đầu tư nước ngoài						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư	-	-	-	-	-	-
c) Công ty chứng khoán	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác	-	-	-	-	-	-



2. Nhà đầu tư cá nhân	3,590	0.07%	-	-	3,590	0.07%
Tổng	5,000,000	100.00%	-	-	5,000,000	100.00%

* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu DN.



NGUYỄN THIỀU NAM

